

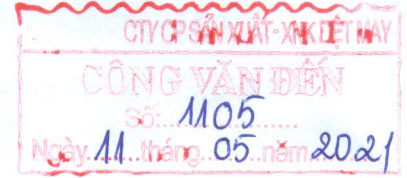
**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/KDTM-PT

Ngày: 31/3/2021

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*



*Thư lưu
Sao gửi KTC*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình

Các thẩm phán: Bà Ngô Tuyết Băng

Ông Nguyễn Xuân Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 291/2020/TLPT-KDTM ngày 17/12/2020 về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 15/2020/ KDTM-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐ-PT ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội

Địa chỉ trụ sở: Số 77 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Lê - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thu Hường, ông Nguyễn Anh Dũng, ông Luyện Duy Hoàng.

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần sản xuất, xuất nhập khẩu dệt may.

Địa chỉ trụ sở: Số 20 đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Việt Hào – Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thúy Anh (theo văn bản ủy quyền số 1034/UQ-CTHĐQT ngày 22/12/2020)

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Tập đoàn dệt may Việt Nam

Địa chỉ trụ sở: 41A Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ giao dịch: Số 25 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiến Trường - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thẩm Hồng Hạnh (theo văn bản ủy quyền số 489/GUQ-TĐDMVN ngày 09/7/2020)

Địa chỉ: Số 7D ngõ 82 Phạm Ngọc Thạch, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người kháng cáo: Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may; Tập đoàn dệt may Việt Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và tại các biên bản ghi lời khai, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 31/08/2013 Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (sau đây gọi tắt là SHB), Chi nhánh Tây Hà Nội và Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may (gọi tắt là Công ty dệt may) ký Hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN và phụ lục hợp đồng tín dụng số 14/2013/PLHĐHM-PN/SHB.THN ngày 20/12/2013 với nội dung: Ngân hàng SHB đồng ý cấp cho Công ty CP SX – XNK dệt may hạn mức tín dụng có giá trị 60.000.000.000 đồng; thời hạn: 12 tháng; mục đích sử dụng: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh, mở LC thanh toán nhập khẩu thanh toán trong nước màng bông, xơ, tơ, sợi; Lãi suất: Được quy định cụ thể trên từng khế ước nhận nợ được lập cho mỗi lần rút vốn vay theo hạn mức tín dụng. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay trên, Tập đoàn dệt may Việt Nam phát hành công

văn bảo lãnh tín dụng số 1082/TĐDMVN-TCKT ngày 18/11/2013 trị giá 60.000.000.000 đồng, bảo lãnh nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may tại SHB và các công văn số 56/TĐDMVN-TCKT ngày 23/01/2014, số 413/TĐDMVN-TCKT ngày 08/05/2014, số 1532a/TĐDMVN-TCKT ngày 21/12/2015 về việc gia hạn bảo lãnh tín dụng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng và các phụ lục kèm theo, SHB đã giải ngân cho Công ty dệt may theo 52 kế ước nhận nợ. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Dệt May đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, dẫn đến khoản vay đã bị chuyển nợ quá hạn. Công ty dệt may đã tất toán xong các kế ước từ số 01 đến số 37. Kể từ kế ước số 38 đến kế ước số 52 (15 kế ước), cho đến nay Công ty dệt may không trả nợ đúng hạn.

Tạm tính đến ngày 22/02/2019 Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may còn nợ SHB tổng số tiền là 43.877.196.755,96 đồng (*Bốn mươi ba tỷ, tám trăm bảy mươi bảy triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi năm phẩy chín mươi sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc quá hạn: 27.508.988.149 đồng; Nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn: 15.170.315.420,61 đồng; Nợ lãi phạt chậm trả lãi: 1.197.893.186,33 đồng.

Ngân hàng đề nghị buộc Công ty CP SX-XNK dệt may phải trả nợ SHB số tiền lãi chậm trả được tính trên số tiền nợ gốc theo thỏa thuận tại HĐTD số 14, các Phụ lục hợp đồng số 14 và các kế ước nhận nợ cho đến khi Công ty dệt may thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trong trường hợp Công ty CP SX-XNK dệt may không trả nợ cho SHB theo những yêu cầu nêu trên, SHB đề nghị Tòa án buộc Tập đoàn dệt may Việt Nam phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh cho Công ty CP SX-XNK dệt may trả toàn bộ số tiền trên cho SHB. Nếu Tập đoàn dệt may Việt Nam không thực hiện được hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thay thì SHB được đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phong tỏa, cưỡng chế, kê biên và phát mại các tài sản của Tập đoàn dệt may Việt Nam để xử lý thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Tập đoàn dệt may Việt Nam không đủ nghĩa vụ trả nợ, đề nghị tòa án tuyên, Công ty CP SX-XNK dệt may phải tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ cho SHB và SHB có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phong tỏa, cưỡng chế, kê biên và phát mại các tài sản của Công ty CP SX-XNK dệt may để xử lý thu hồi theo quy định.

Tại các bản tự khai và các lời khai tại Tòa án cùng các văn bản tố tụng khác, đại diện uỷ quyền của bị đơn trình bày:

Công ty cổ phần SX - XNK dệt may có ký Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN ngày 31/08/2013 và Phụ lục hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN ngày 20/12/2013 với Ngân hàng thương mại cổ

phần Sài Gòn - Hà Nội. Tính đến thời điểm ngày 20/02/2019 (thời điểm Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội khởi kiện), Công ty cổ phần SX – XNK dệt may chưa thanh toán số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng (các khế ước nhận nợ) là: 27.408.988.149 đồng. Từ ngày 21/02/2019 đến ngày 05/12/2019, Công ty cổ phần SX-XNK Dệt may đã thanh toán cho 99.720.942 đồng nên Công ty cổ phần SX – XNK dệt may còn nợ số tiền nợ gốc tại Ngân hàng SHB là: 27.309.267.207 đồng thuộc các khế ước: SHBKU 03822: 425.386.359 đồng; SHBKU79792: 3.041.114.782đồng;SHBKU09991:39.311.013đồng;SHBKU87333:50.000đồng;SHBKU22221:1.403.548.560 đồng SHBKU 905200:440.000.000đồng;

SHBKU37487: 2.800.000.000đồng;SHBKU91662 :50.000đồng;SHBKU44134: 1.770.000.000đồng;SHBKU92445:611.273.250đồng;SHBKU49284:1.900.000.000 đồng;SHBKU93350:3.238.533.243đồng;SHBKU58492:1.780.000.000đồng;SHBK U98812:4.300.000.000đồng;SHBKU74279: 2.560.000.000đồng.

Đây là khoản nợ phát sinh nợ theo hợp đồng tín dụng từ tháng 12/2013 và tại thời điểm tái cơ cấu ngày 31/05/2016, Công ty dệt may còn dư nợ gốc là : 29.708.829.749đồng. Số tiền Công ty đã thanh toán từ ngày 01/06/2016 đến ngày 05/12/2019 : 2.399.562.542 đồng. Thực trạng tình hình Công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn trong việc cân đối nguồn để trả nợ Ngân hàng. Do nguồn thu nợ từ các khách hàng ngày càng khó khăn và tính chất phức tạp cao nên mất cân đối thanh toán cho các khoản phải trả theo kế hoạch tái cơ cấu.

Công ty cổ phần SX-XNK dệt may đề nghị Tòa cho phép Công ty xây dựng kế hoạch thanh toán nợ theo kế hoạch tái cơ cấu mới được áp dụng từ năm 2020, xin miễn giảm toàn bộ phần lãi trên gốc dư nợ và lãi phạt trên lãi của các món vay.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Bên bảo lãnh là Tập đoàn dệt may Việt Nam - đại diện theo ủy quyền là bà Thẩm Hồng Hạnh trình bày ý kiến như sau: Xác nhận, để bảo đảm cho khoản vay trên của Công ty cổ phần sản xuất nhập khẩu dệt may thì Tập đoàn dệt may Việt Nam phát hành công văn bảo lãnh tín dụng số 1082/TĐDMVN-TCKT ngày 18/11/2013 trị giá 60.000.000.000 đồng và các công văn số 56/TĐDMVN-TCKT ngày 23/01/2014, số 413/TĐDMVN-TCKT ngày 08/05/2014, số 1532a/TĐDMVN-TCKT ngày 21/12/2015 về việc gia hạn bảo lãnh tín dụng như Ngân hàng trình bày .

Theo đó Công ty dệt may có ký Hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN ngày 31/08/2013 và Phụ lục hợp đồng số 14 với Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội. Tính đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện thì Công ty Dệt May còn nợ Ngân hàng SHB là: 27.408.988.149 đồng. Từ ngày 21/02/2019 đến ngày 05/12/2019, Công ty may đã thanh toán cho 99.720.942 đồng nên Công ty cổ phần SX-XNK dệt may còn nợ SHB số tiền là: 27.309.267.207 đồng. Đề nghị Tòa án cho phép Công ty cổ phần SX-XNK dệt may xây dựng kế hoạch thanh toán

nợ theo kế hoạch tái cơ cấu mới được áp dụng từ năm 2020, xin miễn giảm toàn bộ phần lãi trên gốc dư nợ và lãi phạt trên lãi của các món vay.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng SHB xin rút một phần yêu cầu về lãi phạt chậm trả và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

Bản án sơ thẩm số 15/2020/KDTM-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã xử :

Đình chỉ giải quyết về yêu cầu tính lãi phạt chậm thanh toán của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội đối với Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu Dệt May.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội đối với Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may. Buộc Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội số tiền 46.954.660.998 đồng (Bốn mươi sáu tỷ, chín trăm năm mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng), trong đó Nợ gốc: 27.309.267.207 đồng; Lãi trong hạn: 15.536.187.907 đồng; Lãi quá hạn 4.109.205.884 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu Dệt May phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Nếu Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu Dệt May không trả các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội có quyền yêu cầu Tập đoàn dệt may Việt Nam phải thực hiện nghĩa vụ của người bảo lãnh. Nếu Tập đoàn dệt may Việt Nam không thực hiện được hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thay theo phán quyết, quyết định có hiệu lực của Tòa án thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội được đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phong tỏa, cưỡng chế, kê biên và phát mại các tài sản của Tập đoàn dệt may Việt Nam để xử lý thu hồi toàn bộ số nợ trên của Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu Dệt May.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may kháng cáo đối với toàn bộ Bản án sơ thẩm số với lý do: Hội đồng xét xử không xem xét đến Thông báo số 99/2016/TB/GĐ.THN ngày 03/6/2016 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội.

Tập đoàn dệt may Việt Nam kháng cáo đối với bản án sơ thẩm liên quan đến nghĩa vụ bảo lãnh của Tập đoàn dệt may Việt Nam, với lý do: Hội đồng xét

xử không xem xét đến Quyết định số 1817/QĐ-BTC ngày 29/7/2011 của Bộ Tài chính.

Tại cấp phúc thẩm:

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội: xin giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm và xác nhận Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN ngày 31/08/2013 và Phụ lục hợp đồng số 14 với Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may (bị đơn). Để bảo đảm cho khoản vay trên của bị đơn thì Tập đoàn dệt may Việt Nam phát hành công văn bảo lãnh tín dụng số 1082/TĐDMVN-TCKT ngày 18/11/2013 trị giá 60.000.000.000 đồng. Ngân hàng đã giải ngân cho bị đơn vay theo 52 kế ước nhận nợ. Bị đơn đã tất toán xong các khoản nợ từ kế ước số 1 đến kế ước số 37, còn lại 15 kế ước bị đơn chưa thanh toán trả Ngân hàng theo kỳ hạn. Tính đến ngày 05/8/2020, bị đơn còn nợ Ngân hàng SHB tổng số tiền là 46.954.660.998 đồng (Bốn mươi sáu tỷ, chín trăm năm mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng), trong đó Nợ gốc: 27.309.267.207 đồng; Lãi trong hạn: 15.536.187.907 đồng; Lãi quá hạn 4.109.205.884 đồng.

Việc bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án với lý do Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đến Thông báo số 99 ngày 03/6/2016 của Ngân hàng đã gửi bị đơn là không có căn cứ vì SHB chỉ áp dụng thông báo này khi bị đơn thực hiện đúng lộ trình cam kết trả nợ được ghi trong thông báo nhưng bị đơn lại không thực hiện đúng.

Tập đoàn dệt may Việt Nam kháng cáo với lý do Ngân hàng không xem xét đến Quyết định số 1817 ngày 29/7/2011 là không có cơ sở vì: Quyết định số 1817 ngày 29/7/2011 là văn bản nội bộ của Tập đoàn dệt may Việt Nam. Thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng, các công văn bảo lãnh và gia hạn công văn bảo lãnh thì Tập đoàn dệt may Việt Nam không thông báo cho Ngân hàng biết. Đồng thời, tại một số văn bản gửi SHB thì Tập đoàn Dệt may Việt Nam không từ chối trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của mình đối với khoản nợ của bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của bị đơn và Tập đoàn dệt may Việt Nam, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bà Hoàng Thúy Anh. đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may (bị đơn) và bà Thẩm Hồng Hạnh là đại diện theo ủy quyền của Tập đoàn dệt may Việt Nam (người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan): Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, các lời khai tại Tòa án cấp sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử cho phép Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may xây dựng kế hoạch thanh toán nợ theo kế hoạch tái cơ cấu mới được áp dụng từ năm 2020, xin Ngân hàng miễn giảm toàn bộ phần lãi.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Đơn kháng cáo trong thời hạn, các đương sự kháng cáo đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đúng quy định pháp luật.

Về các nội dung kháng cáo:

Về tố tụng:

Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp về “*Hợp đồng tín dụng*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 BLTTDS. Tuy nhiên theo nội dung yêu cầu khởi kiện thì nguyên đơn đề nghị nếu Cty Dệt may không trả nợ được cho ngân hàng thì Tập đoàn dệt may Việt Nam có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo qui định tại Công văn bảo lãnh tín dụng số 1082/TDDMVN-TCKT ngày 18/11/2013 do Tập đoàn dệt may Việt Nam phát hành. Do đó cần bổ sung nội dung tranh chấp: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh*” mới phù hợp.

Về nội dung:

Hợp đồng Hạn mức tín dụng số 14/2013/HĐHM- PN/SHB.THN (HĐTD số 14) và phụ lục hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội và Công ty CP sản xuất XNK dệt may trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật; Do đó, có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành đối với các bên ký kết Hợp đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội đã giải ngân cho Công ty dệt may theo 52 kế ước nhận nợ. Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may đã tất toán xong các kế ước nhận nợ từ số 01 đến số 37. Kể từ kế ước số 38 đến 52, không trả nợ đúng hạn do đó, Ngân hàng khởi kiện Công ty dệt may yêu cầu thanh toán khoản nợ gốc còn lại là 27.309.267.207 đồng và lãi trong hạn, lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày xét xử là có căn cứ.

Về yêu cầu tính lãi và tính lãi chậm trả: Tại Hợp đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất theo từng thời điểm giải ngân trên Kế ước nhận nợ và lãi suất được áp dụng theo quy định của Ngân hàng SHB theo từng thời kỳ. Lãi suất quá hạn là 150% lãi suất vay trong hạn. Trên cơ sở biểu tính lãi suất của ngân hàng xuất trình có sự thay đổi theo từng thời kỳ và phù hợp với qui định của pháp luật, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về yêu cầu tính lãi và tính lãi chậm trả là có căn cứ.

Đối với yêu cầu xin rút một phần với lãi phạt của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, áp dụng khoản 2, Điều 244 BLTTDS Toà án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết là có căn cứ.

Về nghĩa vụ bảo lãnh:

Ngày 18.11.2013, Tập đoàn dệt may Việt Nam phát hành Công văn bảo lãnh tín dụng số 1082/TĐDMVN-TCKT đồng ý bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang cho các nghĩa vụ tài chính phát sinh tại các HĐ tín dụng, khế ước nhận nợ, hợp đồng bảo lãnh, L/C... của bên được bảo lãnh là Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội chi nhánh Tây Hà Nội (SHB) kể từ thời điểm bảo lãnh có hiệu lực đến hết ngày 31/03/2013. Giá trị bảo lãnh không vượt quá 60.000.000.000 đồng. Các công văn số 56/TĐDMVN-TCKT ngày 23.01.2014, 413/TĐDMVN-TCKT ngày 08.05.2014, số 1532a/TĐDMVN-TCKT ngày 21.12.2015 về việc gia hạn thời hạn bảo lãnh đến hết 31.03.2019. Việc bảo lãnh của Tập đoàn dệt may Việt Nam là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 361; Điều 362; Điều 363; Điều 369 Bộ luật dân sự 2005 (thời điểm phát hành bảo lãnh). Do đó, trường hợp Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Tập đoàn dệt may Việt Nam phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của mình.

Bị đơn kháng cáo cho rằng HĐXX sơ thẩm không xem xét đến Thông báo số 99/2016/TB-GĐ.THN ngày 03/6/2016 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Tây Hà Nội dẫn đến sai lệch toàn bộ số liệu, tuy nhiên thông báo số 99 có nội dung điều chỉnh kỳ hạn trả nợ gốc đến quý I/2019 và điều chỉnh lãi suất vay vốn. Như vậy đến hết quý I/2019 Công ty Dệt may không trả nợ đúng hạn thì Ngân hàng có quyền khởi kiện để bảo vệ quyền lợi của mình, nội dung kháng cáo này của bị đơn không có cơ sở để chấp nhận.

Người liên quan Tập đoàn Dệt may Việt Nam kháng cáo yêu cầu sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm, với lý do: HĐXX không xem xét đến Quyết định 1817/QĐ-BTC ngày 29/7/2011 của Bộ tài chính về việc phê duyệt Quy chế tài chính của Tập đoàn Dệt may Việt Nam hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu. Nội dung của văn bản này thuộc nội bộ của Tập đoàn dệt may Việt Nam, không liên quan đến việc Tập đoàn bảo lãnh cho Công ty Dệt may, do đó kháng cáo của người liên quan không có cơ sở để chấp nhận.

Từ những nội dung trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Bác đơn kháng cáo của Công ty Cổ phần SX-XNK Dệt may Việt Nam và Tập đoàn dệt may Việt Nam.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 15/2020/KDTM-ST ngày 14/8/2020 của TAND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu do các bên đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được trong quá trình tố tụng, sau khi đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may và Tập đoàn dệt may Việt Nam được làm trong thời hạn luật định và đã đóng tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng cho tất cả các đương sự trong vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm có đại diện nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

* *Về quan hệ pháp luật:* Tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội và Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN ngày 31/08/2013 và Phụ lục hợp đồng số 14 nên được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định pháp luật.

* *Về thẩm quyền giải quyết:* Bị đơn là Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may có địa chỉ trụ sở: Số 20 đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng Dân sự thì Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thụ lý, giải quyết sơ thẩm là đúng thẩm quyền. Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật.

* *Về quyền khởi kiện, chủ thể khởi kiện:* Phù hợp với quy định tại Điều 186 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

2. Về Hợp đồng tín dụng:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 31/8/2013 Ngân hàng SHB và Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may ký Hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN và Phụ lục hợp đồng tín dụng số 14/2013/PLHĐHM-PN/SHB.THN ngày 20/12/2013 với hạn mức tín dụng 60.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh, lãi suất trên từng kế ước nhận nợ, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Các bên đều thừa nhận việc ký kết hợp đồng là tự nguyện, đúng

thẩm quyền; hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010. Vì vậy Hợp đồng tín dụng trên có giá trị thi hành đối với các bên.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng và các phụ lục kèm theo, Ngân hàng SHB đã giải ngân cho Công ty dệt may theo 52 kế ước nhận nợ. Tuy nhiên, Công ty dệt may đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán dẫn đến khoản vay đã bị chuyển nợ quá hạn. Công ty dệt may đã tất toán xong các kế ước từ số 01 đến số 37. Kể từ kế ước số 38 đến kế ước số 52, cho đến nay Công ty dệt may không trả nợ đúng hạn. Tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020, Công ty dệt may xác nhận còn nợ Ngân hàng SHB tổng số tiền nợ gốc là: 27.309.267.207 đồng, về nợ gốc các bên đều thừa nhận nên đây là chứng cứ không phải chứng minh.

Về yêu cầu tính lãi và tính lãi chậm trả: Hội đồng xét xử xét thấy: Việc thỏa thuận lãi suất chậm trả trong hợp đồng không trái với quy định của pháp luật, vì vậy Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may phải trả khoản tiền lãi chậm trả cho Ngân hàng SHB theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng. Xác định ngày bắt đầu tính lãi chậm trả là ngày Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may vi phạm tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020, Công ty dệt may phải thanh toán khoản tiền lãi và lãi chậm trả cho Ngân hàng SHB cụ thể là: lãi trong hạn: 15.536.187.907 đồng; lãi chậm trả: 4.109.205.884 đồng.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, kế ước nhận nợ, các Quyết định về biểu lãi xuất và xác định việc tính lãi trong hạn và lãi quá hạn của ngân hàng là có căn cứ và đúng quy định tại Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.

Về Nghĩa vụ bảo lãnh của Tập đoàn dệt may Việt Nam: Hội đồng xét xử xét thấy: Để bảo đảm cho khoản vay cho Công ty dệt may thì Tập đoàn dệt may Việt Nam phát hành Công văn bảo lãnh tín dụng số 1082/TĐDMVN-TCKT ngày 18/11/2013 trị giá 60.000.000.000 đồng, bảo lãnh nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may tại Ngân hàng SHB và các Công văn số 56/TĐDMVN-TCKT ngày 23/01/2014, số 413/TĐDMVN-TCKT ngày 08/05/2014, số 1532a/TĐDMVN-TCKT ngày 21/12/2015 về việc gia hạn bảo lãnh tín dụng. Các văn bản trên phù hợp với quy định về bảo lãnh tại Điều 361, Điều 362, Điều 363, Điều 369 Bộ luật dân sự năm 2005 nên có hiệu lực thi hành.

Tập đoàn dệt may Việt Nam cho rằng việc ký kết bảo lãnh của tập đoàn cho khoản vay của Công ty dệt may vượt quá quy định, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét đến Quyết định số 1817/QĐ-BTC ngày 29/7/2011. Về nội dung này, HĐXX nhận thấy: quyết định số 1817 là văn bản nội bộ của Tập đoàn dệt may Việt Nam. Từ thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng đến các văn bản bảo lãnh thì Tập đoàn Dệt may Việt Nam không có bất kỳ thông báo cũng như không cung cấp cho Ngân hàng SHB các văn bản biết về thẩm quyền ký kết văn bản bảo lãnh cũng như tỷ lệ góp vốn

của Tập đoàn dệt may Việt Nam vào Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may. Mặt khác, tại các công văn bảo lãnh, Tập đoàn dệt may Việt Nam không từ chối trách nhiệm thực hiện bảo lãnh trong trường hợp bị đơn không trả được nợ hoặc không trả đủ nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, trong trường hợp Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may không trả các khoản nợ cho Ngân hàng SHB, thì Ngân hàng SHB có quyền yêu cầu Tập đoàn dệt may Việt Nam phải thực hiện nghĩa vụ của người bảo lãnh là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo Công ty cổ phần sản xuất- xuất nhập khẩu dệt may và Tập đoàn dệt may Việt Nam.

Kết luận của vị đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 38, Khoản 1 Điều 148, khoản 1 điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 122; Điều 124; khoản 2, Điều 305; Điều 318; Điều 323; Điều 361; Điều 362; Điều 363; Điều 369; Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Áp dụng Điều 91; Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 07/2020/KDTM-ST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Xử:

1. Đình chỉ giải quyết về yêu cầu tính lãi phạt chậm thanh toán của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội đối với Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội đối với Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may theo Hợp đồng tín dụng số 14/2013/HĐHM-PN/SHB.THN và Phụ lục hợp đồng tín dụng số 14/2013/PLHĐHM-PN/SHB.THN ngày 20/12/2013

Buộc Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội số tiền nợ gốc: 27.309.267.207

đồng ; lãi trong hạn: 15.536.187.907 đồng; lãi quá hạn 4.109.205.884 đồng, tổng cộng là: **46.954.660.998 đồng** (Bốn mươi sáu tỷ, chín trăm năm mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng (được điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ theo quyết định của Ngân hàng), cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may không trả các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội có quyền yêu cầu Tập đoàn dệt may Việt Nam phải thực hiện nghĩa vụ của người bảo lãnh. Nếu Tập đoàn dệt may Việt Nam không thực hiện được hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thay thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội được đề nghị Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phong tỏa, cưỡng chế, kê biên và phát mại các tài sản của Tập đoàn dệt may Việt Nam để xử lý thu hồi toàn bộ số nợ trên của Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may theo quy định pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Công ty cổ phần sản xuất - xuất nhập khẩu dệt may phải chịu 154.954.600 đồng (Một trăm năm mươi tư triệu, chín trăm năm mươi tư nghìn, sáu trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may phải chịu 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền án phí phúc thẩm được trừ vào 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0005970 ngày 22/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Trả lại Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu dệt may 1.000.000 đồng (một triệu). Tập đoàn dệt may Việt Nam phải chịu 2.000.000 (hai triệu) đồng tiền án phí phúc thẩm được trừ vào 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0005926 ngày 07/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Trả lại Tập đoàn dệt may Việt Nam 1.000.000 đồng (một triệu).

Trả lại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 75.938.500 đồng (Bảy mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn, năm trăm

đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số 0004545 ngày 12 tháng 08 năm 2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/3/2021

Nơi nhận:

- VKSND T/p Hà Nội;
- TAND quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**



Lê Thanh Bình

